



Bản tin Thuế & Pháp lý

Tháng 6/2025



Điểm tin trong ấn phẩm

Quản lý thuế

01

- Thay đổi cơ quan Thuế quản lý trực tiếp đối với nhà cung cấp ở nước ngoài 5
- Hướng dẫn thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế 5

Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

02

- ! Nghị quyết số 198/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt nhằm phát triển kinh tế tư nhân ([Đọc thêm](#)) 7

Thuế Thu nhập doanh nghiệp

03

- Xác định ưu đãi thuế TNDN khi địa bàn có dự án đầu tư được chuyển thành địa bàn ưu đãi 9
- Chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ hoạt động đào tạo và liên kết đào tạo 9
- Chi hoa hồng và thù lao môi giới bất động sản có thể được trừ khi tính thuế TNDN 9
- Chi đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam không được trừ 9

Thuế Giá trị gia tăng

04

- ! Gia hạn giảm 2% thuế suất thuế GTGT đến hết năm 2026 ([Đọc thêm](#)) 11
- ! Cập nhật về Thông tư số 32/2025/TT-BTC về thuế và hóa đơn ([Đọc thêm](#)) 12
- Hướng dẫn về việc kê khai bổ sung thuế GTGT 13
- Hướng dẫn việc xuất hóa đơn điện tử cho doanh nghiệp chế xuất 13
- Hướng dẫn lập hóa đơn GTGT đối với hàng mẫu xuất khẩu 14
- Hướng dẫn người nộp thuế khi thực hiện lập hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ 14
- Thuế GTGT đối với hoạt động bán tài sản đảm bảo tiền vay 15
- Hướng dẫn xuất hóa đơn kèm bảng kê chi tiết 15

Thuế Thu nhập cá nhân

05

- ! Về việc triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền ([Đọc thêm](#)) 17
- Quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ, cá nhân 18
- Về việc đăng ký sai mã số thuế người phụ thuộc 19
- Về chính sách thuế TNCN đối với chuyển nhượng bất động sản 19
- Về chính sách thuế TNCN và thuế nhà thầu đối với cá nhân không cư trú 20
- Về việc nộp hồ sơ khai thuế TNCN đối với đơn vị phụ thuộc khác tỉnh 20
- Về việc xác định người phụ thuộc trong hồ sơ hoàn thuế TNCN 21
- Về chính sách thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh 21





Điểm tin trong ấn phẩm (tiếp)

Giao dịch liên kết

06

- ! Nghị định số 122/2025/NĐ-CP về phân quyền, phân cấp trong quản lý thuế, liên quan đến cơ chế thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế ("APA") ([Đọc thêm](#)) 23

Thương mại & Hải quan

07

- Sửa đổi, bổ sung cơ sở pháp lý của một số quy định về việc áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại để thực thi các hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và các đối tác thương mại 25
- Công bố thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương 26
- Tạm thời cho phép nhập khẩu sơn, mực in với hóa chất, tiền chất và hàng hoá chứa hoá chất, tiền chất mà không cần giấy phép nhập khẩu 26

Pháp lý

08

- Quy định mới về mở và sử dụng tài khoản bằng đồng Việt Nam để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam 29
- Về việc tiếp nhận hồ sơ bản giấy các thủ tục hành chính lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp tại Hà Nội 30
- Về việc báo cáo định kỳ tình hình tai nạn lao động 06 tháng đầu năm 2025 30



01

Quản lý thuế

Quản lý thuế

Văn bản hướng dẫn

Thay đổi cơ quan Thuế quản lý trực tiếp đối với nhà cung cấp ở nước ngoài

Kể từ ngày 19/5/2025, cơ quan Thuế quản lý trực tiếp đối với các nhà cung cấp ở nước ngoài có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác có phát sinh thu nhập tại Việt Nam sẽ được điều chỉnh như sau:

- Cơ quan Thuế quản lý: Chi cục Thuế Thương mại điện tử
- Bộ phận phụ trách chính: Phòng Quản lý Thuế số 1

Mọi thủ tục liên quan đến đăng ký, kê khai, nộp thuế và trao đổi thông tin của người nộp thuế sẽ tiếp tục được thực hiện thông qua Cổng thông tin điện tử dành cho Nhà cung cấp nước ngoài (website: <https://etaxvn.gdt.gov.vn/nccnn/>).

(Thông báo số 08/TB-TMĐT ngày 16/5/2025 ban hành bởi Chi cục Thuế Thương mại điện tử)

Hướng dẫn thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế

Trường hợp công ty thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế do bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì công ty cần nộp hồ sơ đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế (Mẫu số 24/ĐK-TCT) đến cơ quan Thuế và thực hiện các thủ tục về thuế, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.

(Công văn số 1872/CCTKV01-QLDN6-HBI ngày 07/5/2025 ban hành bởi Chi cục Thuế khu vực I)



02

Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Tiêu điểm

Nghị quyết số 198/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt nhằm phát triển kinh tế tư nhân

Quốc hội ban hành Nghị quyết số 198/2025/QH15 (“Nghị quyết 198”) quy định về một số cơ chế ưu đãi nhằm phát triển kinh tế tư nhân cho các đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, đặc biệt đối với các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Các cơ chế hỗ trợ chính bao gồm:

1. Cải thiện môi trường kinh doanh: bao gồm các cơ chế và nguyên tắc đối với các hoạt động thanh kiểm tra, cấp phép, xử lý vi phạm, giải quyết phá sản, v.v.;
2. Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, thuê nhà, đất là tài sản công;
3. Hỗ trợ tài chính, tín dụng và mua sắm công, bao gồm một số hỗ trợ nổi bật về thuế như:
 - Miễn thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) trong thời hạn 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;
 - Miễn thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”), TNDN đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo;
 - Miễn thuế TNDN cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm đầu kể từ khi thành lập.
4. Hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nhân lực, bao gồm một số ưu đãi tiêu biểu như:
 - Chi phí cho hoạt động nghiên cứu và phát triển được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế bằng tối đa 200% chi phí thực tế;
 - Cung cấp miễn phí một số dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.
5. Hỗ trợ hình thành doanh nghiệp vừa và lớn, doanh nghiệp tiên phong.

(Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 ban hành bởi Quốc hội)

Khuyến nghị của Deloitte Việt Nam

Với Nghị quyết 198, doanh nghiệp tư nhân có nhiều cơ hội để nắm bắt các cơ chế và chính sách ưu đãi, hỗ trợ nhằm tối ưu hóa chi phí đầu tư, tăng hiệu quả hoạt động. Đặc biệt, các doanh nghiệp đầu tư cho các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo nên chủ động nghiên cứu quy định mới và xây dựng kế hoạch đầu tư để tiếp cận các chính sách ưu đãi một cách hiệu quả.



03

Thuế Thu nhập doanh nghiệp

Thuế Thu nhập doanh nghiệp

Văn bản hướng dẫn

Xác định ưu đãi thuế TNDN khi địa bàn có dự án đầu tư được chuyển thành địa bàn ưu đãi

Nếu địa bàn nơi doanh nghiệp đang có dự án đầu tư được chuyển đổi thành địa bàn ưu đãi thuế thì doanh nghiệp được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế khi chuyển đổi.

Trường hợp dự án đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mở rộng thì được lựa chọn hưởng ưu đãi theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại hoặc được áp dụng miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế TNDN.

(Công văn số 1482/CT-CS ngày 30/5/2025 ban hành bởi Cục Thuế)

Chi hoa hồng và thù lao môi giới bất động sản có thể được trừ khi tính thuế TNDN

Trường hợp công ty có các khoản chi hoa hồng và thù lao môi giới bất động sản cho cá nhân, tổ chức có chức năng môi giới bất động sản thực hiện theo đúng quy định tại Điều 61, Điều 62 và Điều 63, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 thì được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện để tính vào chi phí được trừ và không thuộc các khoản chi không được trừ theo pháp luật thuế TNDN.

(Công văn số 1408/CT-CS ngày 26/5/2025 ban hành bởi Cục Thuế)

Chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ hoạt động đào tạo và liên kết đào tạo

Trường hợp công ty thực hiện hoạt động đào tạo tại cơ sở đào tạo riêng của công ty, ngoài ra có hoạt động liên kết đào tạo được thực hiện tại các đơn vị khác, việc áp dụng ưu đãi thuế TNDN được xác định như sau:

- Đối với thu nhập từ hoạt động đào tạo tại cơ sở đào tạo của công ty, được áp dụng ưu đãi về thuế TNDN theo quy định nếu đáp ứng điều kiện về loại hình, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.
- Đối với thu nhập từ hoạt động liên kết đào tạo ngoài cơ sở đào tạo của công ty, không được hưởng ưu đãi thuế TNDN nếu không đáp ứng các quy định về loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn.

(Công văn số 1430/CT-CS ngày 28/5/2025 ban hành bởi Cục Thuế)

Chi đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam không được trừ

Trường hợp doanh nghiệp có khoản chi đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường để hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì, khoản chi này không liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp thì không được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN theo quy định của pháp luật thuế hiện hành.

(Công văn số 1581/CT-CS ngày 05/6/2025 ban hành bởi Cục Thuế)



04

Thuế Gián thu

Thuế Gián thu

Tiêu điểm

Gia hạn giảm 2% thuế suất thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”) đến hết năm 2026

Ngày 17/6/2025, Quốc hội thông qua Nghị quyết số 204/2025/QH15 (“Nghị quyết 204”) về giảm thuế GTGT.

- Phạm vi áp dụng:** Giảm 2% thuế suất thuế GTGT, áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (còn 8%), **ngoại trừ** một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:
 - ✓ Viễn thông;
 - ✓ Hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm;
 - ✓ Kinh doanh bất động sản;
 - ✓ Sản phẩm kim loại;
 - ✓ Sản phẩm khai khoáng (trừ than);
 - ✓ Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (trừ xăng).

- Thời gian áp dụng:** từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026.

Nghị quyết mở rộng đối tượng được giảm thuế GTGT đối với than cốc, dầu mỏ tinh chế, xăng, sản phẩm hóa chất và công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin.

Khuyến nghị của Deloitte Việt Nam

Việc Nghị quyết mở rộng thêm đối tượng và kéo dài thời gian áp dụng cho thấy chính sách này sẽ tiếp tục có tác động lâu dài đến hoạt động kinh doanh. Do đó, doanh nghiệp cần chủ động rà soát lại danh mục hàng hóa, dịch vụ đang kinh doanh để có phương án áp dụng phù hợp. Đồng thời, cần tiếp tục theo dõi tiến độ ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết để cập nhật kịp thời các nội dung mới – đặc biệt là danh mục ngành nghề được mở rộng – nhằm đảm bảo tuân thủ và sử dụng hiệu quả chính sách hỗ trợ về thuế.



Thuế Gián thu

Văn bản mới

Cập nhật về Thông tư số 32/2025/TT-BTC về thuế và hóa đơn

Ngày 31/5/2025, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 32/2025/TT-BTC ("Thông tư 32") hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ("Nghị định 123") và Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ("Nghị định 70"). Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/6/2025.

Thông tư này áp dụng cho các tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 2, Nghị định 123 và khoản 1, Điều 1, Nghị định 70, bao gồm hướng dẫn lập hóa đơn điện tử cho hoạt động cho thuê tài chính và xử lý chuyển tiếp, với một số nội dung chính như sau:

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán, đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trước ngày 01/6/2025 thì tiếp tục sử dụng hóa đơn khởi tạo từ máy tính tiền đã đăng ký với cơ quan thuế;
- Các doanh nghiệp bán hàng/dịch vụ trực tiếp cho người tiêu dùng (bán lẻ, F&B, khách sạn, vận tải, giải trí, v.v.) đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử (có mã hoặc không mã) trước 01/6/2025 có thể chuyển sang dùng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, hoặc tiếp tục sử dụng hóa đơn điện tử đã đăng ký;
- Biên lai theo mẫu Thông tư số 303/2016/TT-BTC được dùng đến khi hết, sau đó áp dụng mẫu mới theo Nghị định số 11/2020/NĐ-CP hoặc Nghị định 70;
- Hóa đơn in sẵn theo Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP vẫn có hiệu lực nếu phù hợp với Thông tư 32/2025 và Nghị định 123 (đã sửa đổi);
- Nếu phát hiện sai sót trong hóa đơn điện tử đã phát hành:
 - ✓ Lập văn bản thỏa thuận ghi rõ lỗi
 - ✓ Lập hóa đơn thay thế ghi rõ: "Thay thế cho hóa đơn Mẫu số ... ký hiệu ... số ... ngày .../.../..."
- Chương trình "Hóa đơn may mắn": cơ quan Thuế được dùng dữ liệu hóa đơn điện tử để tổ chức chương trình khuyến khích người tiêu dùng lấy hóa đơn;
- Doanh nghiệp có thể ủy quyền cho bên thứ 3 đủ điều kiện lập hóa đơn điện tử thay mình, theo quy định tại Điều 16, Nghị định 123 (đã sửa đổi).

(Thông tư số 32/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 ban hành bởi Bộ Tài chính)

Khuyến nghị của Deloitte Việt Nam

Thông tư 32 thay thế Thông tư số 78/2021/TT-BTC, đồng thời đưa ra nhiều thay đổi trong quy định liên quan đến hóa đơn và chứng từ điện tử. Do đó, các doanh nghiệp, tổ chức, hộ và cá nhân kinh doanh cần chủ động rà soát lại hệ thống hóa đơn điện tử hiện đang áp dụng, cập nhật các nội dung mới theo quy định tại Thông tư 32, đồng thời điều chỉnh quy trình nội bộ để đảm bảo tính tuân thủ và tăng hiệu quả quản lý hóa đơn.



Thuế Gián thu

Văn bản hướng dẫn

Hướng dẫn về việc kê khai bổ sung thuế GTGT

Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế GTGT và kết quả theo hồ sơ khai bổ sung chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế GTGT chưa khấu trừ hết của kỳ tính thuế có sai sót thì lập hồ sơ khai bổ sung theo quy định.

Số tiền thuế giá GTGT điều chỉnh tăng hoặc giảm khấu trừ của kỳ tính thuế có sai sót khai vào chỉ tiêu [38] “Điều chỉnh tăng thuế GTGT còn được khấu trừ của các kỳ trước” hoặc chỉ tiêu [37] “Điều chỉnh giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ của các kỳ trước” trên tờ khai thuế GTGT của kỳ tính thuế hiện tại (kỳ còn trong thời hạn khai thuế) là đáp ứng quy định tại khoản 4, Điều 7, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

(Công văn số 1592/CT-NVT ngày 05/6/2025 ban hành bởi Cục Thuế)

Hướng dẫn việc xuất hóa đơn điện tử cho doanh nghiệp chế xuất

Trường hợp công ty là doanh nghiệp chế xuất có hoạt động xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài mà việc xuất hóa đơn thương mại điện tử của công ty đáp ứng điều kiện chuyển dữ liệu hóa đơn thương mại điện tử bằng phương thức điện tử đến cơ quan Thuế thì công ty áp dụng hóa đơn thương mại điện tử cho việc xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ.

Trường hợp việc xuất hóa đơn thương mại điện tử của công ty không đáp ứng điều kiện chuyển dữ liệu hóa đơn thương mại điện tử này bằng phương thức điện tử đến cơ quan Thuế thì công ty lựa chọn lập hóa đơn GTGT điện tử hoặc hóa đơn bán hàng điện tử phù hợp với việc kê khai nộp thuế GTGT cho việc xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ.

Đối với hoạt động thanh lý tài sản, phế liệu, bao bì... của công ty có thuộc trường hợp là ngoài hoạt động chế xuất theo quy định pháp luật về khu công nghiệp, khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất. Đề nghị công ty liên hệ với cơ quan Hải quan, Ban Quản lý khu công nghiệp để được hướng dẫn cụ thể.

(Công văn số 9213/CCTKV.XVI-QLDN2 ngày 29/5/2025 ban hành bởi Chi cục Thuế khu vực XVI)



Thuế Giá trị gia tăng

Văn bản hướng dẫn

Hướng dẫn lập hóa đơn GTGT đối với hàng mẫu xuất khẩu

Trường hợp công ty có phát sinh xuất khẩu hàng mẫu cho khách hàng dùng thử không thu tiền được thực hiện đúng trình tự, thủ tục khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại thì khi xuất hàng hóa công ty phải lập hóa đơn theo quy định tại khoản 1, Điều 4, Nghị định 123, trên hoá đơn ghi tên và số lượng hàng hoá, ghi rõ là “hàng mẫu”, giá tính thuế được xác định bằng không (0).

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì phải kê khai, tính nộp thuế như hàng hóa, dịch vụ dùng để tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho theo quy định khoản 5, Điều 7, Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

Trường hợp công ty xuất khẩu hàng mẫu ra nước ngoài nếu đáp ứng điều kiện về hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì được áp dụng thuế suất 0%.

(Công văn số 1219/CCTKV17-QLDN1 ngày 29/5/2025 ban hành bởi Chi cục Thuế khu vực XVII)

Hướng dẫn người nộp thuế khi thực hiện lập hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ

Người nộp thuế phải ghi mã số thuế/căn cước công dân của người mua (đặc biệt là hộ, cá nhân kinh doanh) khi lập hóa đơn điện tử, trừ một số trường hợp đặc thù (bán hàng tại siêu thị, trung tâm thương mại, bán xăng dầu cho cá nhân không kinh doanh) theo quy định tại Nghị định 123 (sửa đổi bởi Nghị định 70 từ ngày 01/6/2025).

Nếu hóa đơn điện tử bị sai thông tin, phải điều chỉnh hoặc thay thế theo Điều 19, Nghị định 123 (cập nhật theo Nghị định 70). Doanh nghiệp cần chủ động rà soát để đảm bảo tính hợp lệ.

Việc sử dụng hóa đơn thiếu thông tin bắt buộc (đặc biệt là mã số thuế người mua là cơ sở kinh doanh có mã số thuế vào nội dung hóa đơn) bị coi là vi phạm pháp luật về hóa đơn, sử dụng không hợp pháp hóa đơn, chứng từ, dẫn đến xử phạt hành chính theo quy định.

(Công văn số 2921/ĐTTNG-QLDN ngày 21/5/2025 ban hành bởi Đội Thuế Thành phố Thái Nguyên)



Thuế Gián thu

Văn bản hướng dẫn

Thuế GTGT đối với hoạt động bán tài sản đảm bảo tiền vay

Nếu tài sản bảo đảm tiền vay được bán là tài sản thuộc giao dịch bảo đảm đã được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm và việc xử lý tài sản bảo đảm tiền vay thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại khoản 3, Điều 1, Thông tư số 26/2015/TT-BTC nêu trên.

Trường hợp việc bán tài sản không phải là tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm thì thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo quy định.

(Công văn số 1160/CT-CS ngày 13/5/2025 ban hành bởi Cục Thuế)

Hướng dẫn xuất hóa đơn kèm bảng kê chi tiết

Công ty có hoạt động kinh doanh có phát sinh lập hóa đơn cho nhiều chuyển vận tải nếu lập hóa đơn sau khi đối soát dữ liệu và đáp ứng các yêu cầu tại điểm a.3, khoản 7, Điều 1, Nghị định 70 thì công ty được sử dụng bảng kê kèm theo hóa đơn. Bảng kê được lưu giữ cùng hóa đơn để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu của các cơ quan có thẩm quyền.

(Công văn số 10500/CCTKV.XVI-QLDN1 ngày 11/6/2025 ban hành bởi Chi cục Thuế khu vực XVI)



05

Thuế Thu nhập cá nhân

Thuế Thu nhập cá nhân

Tiêu điểm

Về việc triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền

Các doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh thuộc đối tượng phải sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan Thuế theo quy định tại Nghị định 70 từ ngày 01/6/2025.

Các doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh cần triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền của những hoạt động kinh doanh đặc thù, có thời gian hoạt động thường xuyên, liên tục, giá trị từng hóa đơn không lớn nhưng tần suất phát hành hóa đơn lớn như trung tâm thương mại, siêu thị, bán lẻ hàng tiêu dung, ăn uống, nhà hàng khách sạn, bán lẻ thuốc tân dược, dịch vụ vui chơi, giải trí và các dịch vụ khác.

Cần chủ động liên hệ với đơn vị cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử và chuẩn bị cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để đăng ký và chuyển đổi sang sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.

Trường hợp đã đăng ký nhưng chưa sử dụng thì phải bắt buộc sử dụng khi cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho người tiêu dùng theo quy định.

Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc, các doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh gửi thông tin đến cơ quan Thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn.

(Công văn số 731/CCTKV17-CNTK ngày 06/5/2025 ban hành bởi Chi cục Thuế khu vực XVII)

Khuyến nghị của Deloitte Việt Nam

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc diện áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền cần lưu ý: đây là loại hóa đơn có mã của cơ quan Thuế hoặc chứa dữ liệu điện tử cho phép người mua tra cứu, kê khai. Hóa đơn được lập từ hệ thống tính tiền có kết nối và chuyển dữ liệu tự động đến cơ quan Thuế theo định dạng quy định tại Điều 12, Nghị định số 70/2023/NĐ-CP.

Máy tính tiền là thiết bị hoặc hệ thống thiết bị điện tử có chức năng tính tiền, lưu trữ và quản lý giao dịch bán hàng. Việc áp dụng hóa đơn khởi tạo từ máy tính tiền giúp tăng tính minh bạch, giảm rủi ro và nâng cao hiệu quả giám sát thuế, đặc biệt trong lĩnh vực bán lẻ, ăn uống, dịch vụ.

Trường hợp không đăng ký sử dụng đúng loại hóa đơn theo quy định có thể bị xử phạt từ 2 triệu đến 10 triệu đồng, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm (theo Nghị định số 125/2020/NĐ-CP).

Hộ, cá nhân kinh doanh nên sớm liên hệ với đơn vị cung cấp giải pháp phần mềm hóa đơn điện tử để kịp thời đăng ký hoặc chuyển đổi sang hình thức hóa đơn khởi tạo từ máy tính tiền, đảm bảo tuân thủ quy định và tránh rủi ro pháp lý.



Thuế Thu nhập cá nhân

Văn bản mới

Quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ, cá nhân

Nghị định số 117/2025/NĐ-CP quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ, cá nhân với một số nội dung chính bao gồm:

- Phạm vi trách nhiệm khấu trừ, nộp thuế thay thuế GTGT, thuế TNCN của tổ chức là nhà quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, tổ chức là nhà quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán (bao gồm cả tổ chức trong nước và nước ngoài) và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác;
- Cách thức các tổ chức quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, quản lý nền tảng số và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ đối với các giao dịch kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của các hộ, cá nhân;
- Mẫu hồ sơ, thủ tục khai thuế, thời điểm khai thuế, thuế suất, thủ tục nộp thuế và hoàn thuế của các hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số.

(Nghị định số 117/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 ban hành bởi Chính phủ)



Thuế Thu nhập cá nhân

Văn bản hướng dẫn

Về việc đăng ký sai mã số thuế người phụ thuộc

Trường hợp đăng ký sai mã số thuế người phụ thuộc thì người nộp thuế phải thực hiện khai thay đổi (giảm) người phụ thuộc theo Mẫu số 20-ĐK-TH-TCT và nộp hồ sơ điện tử qua hệ thống eTax tại địa chỉ <https://thuedientu.gdt.gov.vn>. Đồng thời, không được tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc đã đăng ký sai và phải điều chỉnh lại số thuế TNCN phải nộp (nếu có) theo đúng quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 9, Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

Chi cục Thuế khu vực XV thực hiện hướng dẫn người nộp thuế khai báo đúng thông tin người phụ thuộc và xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền và quy định pháp luật.

(Công văn số 672/CCTKV.XV ngày 05/5/2025 ban hành bởi Chi cục Thuế khu vực XV)

Về chính sách thuế TNCN đối với chuyển nhượng bất động sản

Căn cứ các quy định của Bộ luật Dân sự, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế TNCN và các văn bản hướng dẫn liên quan, thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản của cá nhân được miễn thuế TNCN trong trường hợp cá nhân chỉ có duy nhất một nhà ở hoặc quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam tại thời điểm chuyển nhượng.

Trường hợp cá nhân sở hữu từ hai nhà ở trở lên, thì thu nhập phát sinh từ việc chuyển nhượng bất động sản không thuộc đối tượng được miễn thuế. Việc xác định quyền sở hữu căn cứ vào giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

Cơ quan Thuế đề nghị các chi cục Thuế quản lý và áp dụng đúng quy định về miễn thuế TNCN đối với chuyển nhượng bất động sản, đảm bảo xác định chính xác số lượng nhà ở, quyền sử dụng đất của cá nhân tại thời điểm chuyển nhượng để thực hiện chính sách thuế đúng đối tượng.

(Công văn số 1428/CT-CS ngày 28/5/2025 ban hành bởi Cục Thuế)



Thuế Thu nhập cá nhân

Văn bản hướng dẫn

Về chính sách thuế TNCN và thuế Nhà thầu đối với cá nhân không cư trú

Thu nhập từ tiền lương, tiền công từ ký hợp đồng môi giới bán hàng và của cá nhân không cư trú thì áp dụng mức thuế suất thuế TNCN là 20% theo quy định tại khoản 1, Điều 18, Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

Trường hợp công ty ký hợp đồng với cá nhân về môi giới bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 4, Điều 2, Thông tư số 103/2014/TT-BTC thì khoản thu nhập từ môi giới bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của cá nhân thuộc đối tượng không áp dụng thuế Nhà thầu.

(Công văn số 2223/CCTKV18-QLDN2 ngày 23/5/2025 ban hành bởi Chi cục Thuế khu vực XVIII)

Về việc nộp hồ sơ khai thuế TNCN đối với đơn vị phụ thuộc khác tỉnh

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP và Thông tư số 80/2021/TT-BTC, người nộp thuế chi trả tiền lương, tiền công cho người lao động làm việc tại đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh tại tỉnh khác với nơi có trụ sở chính, thực hiện khấu trừ thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công theo quy định và nộp hồ sơ khai thuế theo Mẫu số 05/KK-TNCN, Phụ lục bảng xác định số thuế thu nhập cá nhân phải nộp cho các địa phương được hưởng nguồn thu theo Mẫu số 05-1/PBT-KK-TNCN ban hành kèm theo Phụ lục II, Thông tư số 80/2021/TT-BTC cho cơ quan Thuế quản lý trực tiếp.

Nộp số thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công vào ngân sách nhà nước cho từng tỉnh nơi người lao động làm việc theo quy định tại khoản 4, Điều 12, Thông tư này. Số thuế TNCN xác định cho từng tỉnh theo tháng hoặc quý tương ứng với kỳ khai thuế TNCN và không xác định lại khi quyết toán thuế TNCN.

(Công văn số 2529/CCTKV13-QLDN4 ngày 27/5/2025 ban hành bởi Chi cục Thuế khu vực XIII)



Thuế Thu nhập cá nhân

Văn bản hướng dẫn

Về việc xác định người phụ thuộc trong hồ sơ hoàn thuế TNCN

Trường hợp cá nhân chưa tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc (như mẹ đẻ, con đẻ) trong năm tính thuế thì được tính giảm trừ cho người phụ thuộc kể từ tháng phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng khi cá nhân thực hiện quyết toán thuế và có đăng ký giảm trừ người phụ thuộc đúng quy định.

Trường hợp tại dữ liệu ngành thuế đang tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc (mẹ đẻ, con đẻ) khác với thông tin giảm trừ gia cảnh người phụ thuộc (mẹ đẻ, con đẻ) cá nhân đang khai trên bảng kê 02-1/BK-QTT-TNCN đính kèm hồ sơ quyết toán thuế TNCN thì đề nghị người nộp thuế liên hệ với Chi cục Thuế khu vực để phối hợp công tác rà soát hồ sơ khai quyết toán hoàn thuế TNCN và dữ liệu đăng ký người phụ thuộc trên hệ thống thông tin quản lý thuế của cơ quan Thuế để được hướng dẫn thực hiện theo đúng quy định.

(Công văn số 1580/CT-CS ngày 05/6/2025 ban hành bởi Cục Thuế)

Về chính sách thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

Tại khoản 1, Điều 9, Thông tư số 40/2021/TT-BTC về thuế GTGT, thuế TNCN và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hướng dẫn:

"Điều 9. Phương pháp tính thuế đối với một số trường hợp đặc thù

Cá nhân cho thuê tài sản là cá nhân có phát sinh doanh thu từ cho thuê tài sản bao gồm: cho thuê nhà, mặt bằng, cửa hàng, nhà xưởng, kho bãi không bao gồm dịch vụ lưu trú; cho thuê phương tiện vận tải, máy móc thiết bị không kèm theo người điều khiển; cho thuê tài sản khác không kèm theo dịch vụ. Dịch vụ lưu trú không tính vào hoạt động cho thuê tài sản theo hướng dẫn tại khoản này gồm: cung cấp cơ sở lưu trú ngắn hạn cho khách du lịch, khách vắng lai khác; cung cấp cơ sở lưu trú dài hạn không phải là căn hộ cho sinh viên, công nhân và những đối tượng tương tự; cung cấp cơ sở lưu trú cùng dịch vụ ăn uống hoặc các phương tiện giải trí."

Căn cứ Phụ lục I - Danh mục ngành nghề tính thuế GTGT, thuế TNCN theo tỷ lệ trên doanh thu đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính.

Cục Thuế đề nghị căn cứ quy định nêu trên và hồ sơ thực tế của người nộp thuế để xác định tỷ lệ % thuế GTGT và tỷ lệ % thuế TNCN phù hợp. Trường hợp xác định người nộp thuế cho thuê tài sản có kèm theo dịch vụ thì tỷ lệ thuế GTGT là 5%, tỷ lệ thuế TNCN là 2%; trường hợp xác định người nộp thuế cho thuê tài sản không kèm theo dịch vụ thì tỷ lệ thuế GTGT là 5%, tỷ lệ thuế TNCN là 5%.

(Công văn số 1556/CT-CS ngày 03/6/2025 ban hành bởi Cục Thuế)



06

Giao dịch liên kết

Giao dịch liên kết

Tiêu điểm

Nghị định số 122/2025/NĐ-CP về phân quyền, phân cấp trong quản lý thuế, liên quan đến cơ chế thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế (“APA”)

Ngày 11/6/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 122/2025/NĐ-CP (“Nghị định 122”) quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý thuế, trong đó có quy định về phân cấp trong áp dụng cơ chế APA.

Nghị định 122 đưa ra quy định chi tiết, rõ ràng và rút gọn thủ tục phân cấp trong việc áp dụng APA như sau:

- Cục Thuế thực hiện quy trình trao đổi, đàm phán nội dung APA, xây dựng phương án đàm phán xin ý kiến các Bộ ngành liên quan nếu cần thiết và trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt trước khi tiến hành đàm phán. Cục Thuế thực hiện trao đổi, đàm phán với người nộp thuế và cơ quan Thuế nước ngoài về nội dung APA theo phương án đã được phê duyệt. Trên cơ sở nội dung đàm phán, Cục Thuế xây dựng dự thảo APA và trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ký APA;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính trực tiếp thực hiện thẩm quyền phê duyệt phương án đàm phán, cho ý kiến và ký kết APA; quyết định thời điểm có hiệu lực của APA;
- Điều khoản chuyển tiếp: đối với các hồ sơ APA song phương, đa phương đã nộp cho cơ quan Thuế trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành và chưa được báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thì thẩm quyền phê duyệt, ký APA song phương, đa phương thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 và hết hiệu lực kể từ ngày 01/3/2027 (trừ các trường hợp theo quy định tại khoản 2, Điều 10, Chương IV, Nghị định này).

Tham khảo bản tin cập nhật về Nghị định 122 tại [ĐÂY](#).

(Nghị định số 122/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 ban hành bởi Chính phủ)

Khuyến nghị của Deloitte Việt Nam

Nghị định 122 là một bước tiến trong cải cách hành chính thuế và quản lý giá giao dịch liên kết. Với những tác động tích cực trên của Nghị định 122, doanh nghiệp cần cân nhắc các điểm sau:

- ✓ Đây là thời điểm thuận lợi để đề nghị, và đẩy mạnh tiến trình áp dụng APA tại Việt Nam;
- ✓ Xem xét áp dụng APA là công cụ giảm rủi ro thuế và ổn định tài chính dài hạn, và tiết kiệm nguồn lực tuân thủ;
- ✓ Liên hệ với chuyên gia để hỗ trợ tư vấn liên quan đến tiến trình đề nghị áp dụng APA.



07

Thương mại & Hải quan



Thương mại & Hải quan

Văn bản mới

Sửa đổi, bổ sung cơ sở pháp lý của một số quy định về việc áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại để thực thi các hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và các đối tác thương mại

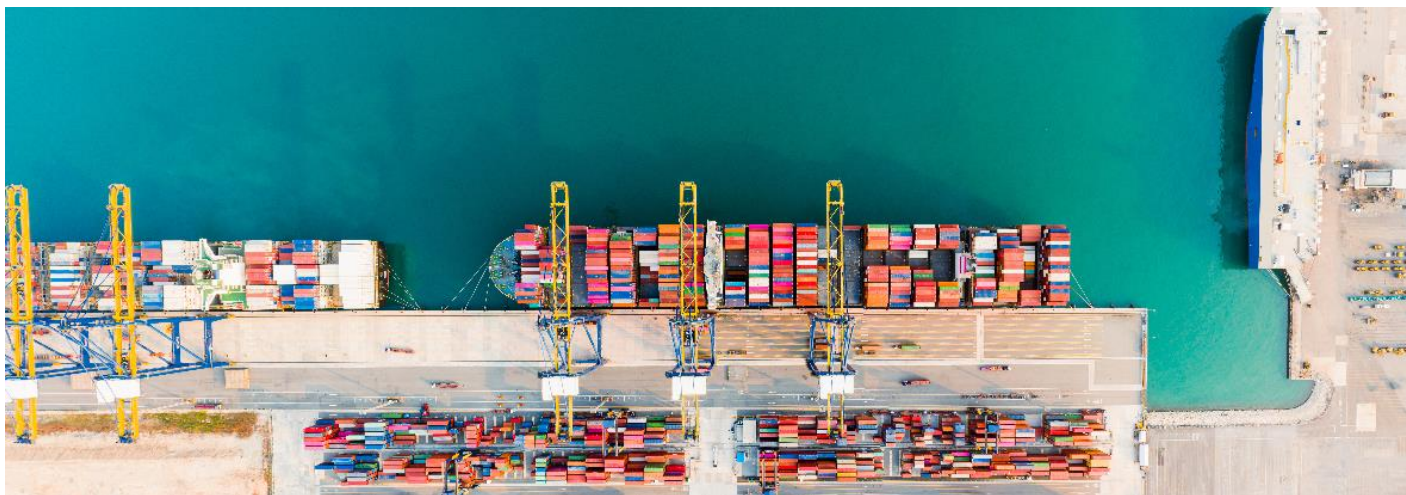
Ngày 15/5/2025, Bộ Công Thương đã ban hành các Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về việc áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại theo các Hiệp định thương mại tự do ký kết giữa Việt Nam và các (nhóm) quốc gia đối tác. Theo đó, những quy định về việc áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại theo các Hiệp định sẽ phải căn cứ theo Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 và Nghị định số 86/2025/NĐ-CP ("Nghị định 86") ngày 11/4/2025 hướng dẫn Luật Quản lý ngoại thương.

Tham khảo bản tin cập nhật về Nghị định 86 tại [ĐÂY](#).

Các Thông tư sửa đổi, bổ sung mới được ban hành bao gồm:

1. **Thông tư số 27/2025/TT-BCT** sửa đổi, bổ sung một số quy định về áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại để thực thi Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKFTA).
2. **Thông tư số 28/2025/TT-BCT** sửa đổi, bổ sung một số quy định về áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại để thực thi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Liên minh Châu Âu (EVFTA).
3. **Thông tư số 29/2025/TT-BCT** sửa đổi, bổ sung một số quy định về áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại để thực thi Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP).
4. **Thông tư số 30/2025/TT-BCT** sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 19/2019/TT-BCT quy định về áp dụng các biện pháp tự vệ đặc biệt để thực thi Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

(Thông tư số 27/2025/TT-BCT, số 28/2025/TT-BCT, số 29/2025/TT-BCT, số 30/2025/TT-BCT ngày 15/5/2025 ban hành bởi Bộ Công Thương)



Thương mại & Hải quan

Văn bản mới

Công bố thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1261/QĐ-BCT ngày 07/5/2025 và Quyết định số 1564/QĐ-BCT ngày 03/06/2025 về việc công bố thủ tục hành chính mới và thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập khẩu và lĩnh vực phòng vệ thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương, cụ thể như sau:

Quyết định số 1261/QĐ-BCT ban hành thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bao gồm:

1. Thủ tục hành chính ban hành mới:

- ✓ Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá ("C/O") mẫu GSTP;
- ✓ Cấp C/O mẫu BR9 (cho hàng hoá xuất khẩu đi Brazil).

2. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung:

- ✓ Cấp C/O ưu đãi mẫu A;
- ✓ Cấp C/O không ưu đãi mẫu B;
- ✓ Cấp C/O mẫu DA59 (cho hàng hoá xuất khẩu đi Châu Phi);
- ✓ Cấp C/O mẫu ICO (cho hàng cà phê xuất khẩu);
- ✓ Cấp C/O mẫu Peru;
- ✓ Cấp C/O mẫu Thổ Nhĩ Kỳ;
- ✓ Cấp C/O mẫu Venezuela;
- ✓ Cấp C/O cấp sau;
- ✓ Cấp lại C/O;
- ✓ Cấp Giấy chứng nhận không thay đổi xuất xứ ("CNM").

Quyết định số 1564/QĐ-BCT ban hành thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ, bao gồm:

1. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung:

- ✓ Miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại;
- ✓ Bổ sung lượng hàng hóa đã được miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại.

2. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ:

- ✓ Khai báo nhập khẩu đối với hàng hoá bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại.

(Quyết định số 1261/QĐ-BCT ngày 07/5/2025 và Quyết định số 1564/QĐ-BCT ngày 03/6/2025 ban hành bởi Bộ trưởng Bộ Công Thương)



Thương mại & Hải quan

Văn bản hướng dẫn

Tạm thời cho phép nhập khẩu sơn, mực in với hóa chất, tiền chất và hàng hoá chứa hoá chất, tiền chất mà không cần giấy phép nhập khẩu

Liên quan đến việc nhập khẩu một số sản phẩm quy định tại khoản 11, Điều 1, Nghị định số 82/2022/NĐ-CP như sơn, mực in, keo gia dụng, chất tẩy rửa gia dụng có chứa tiền chất, Cục Hải quan và Cục Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy đều đã nhất trí quan điểm tạm thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp kịp thời có hàng hóa liên quan đưa vào sản xuất. Theo đó, trong thời gian sắp tới, doanh nghiệp nhập khẩu một số mặt hàng có chứa tiền chất công nghiệp nêu trên không cần giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu khi làm thủ tục hải quan.

Đối lại, doanh nghiệp cần đáp ứng những điều kiện sau đây để đảm bảo trách nhiệm quản lý, giám sát của cơ quan có thẩm quyền như sau:

- ✓ Có văn bản cam kết, chịu trách nhiệm về việc sử dụng hàng hóa nhập khẩu đúng mục đích;
- ✓ Thông báo cho Cục Hóa chất - Bộ Công Thương sau khi hàng hóa được thông quan.

(Công văn số 1896/C04-P5 ngày 19/5/2025 ban hành bởi Bộ Công an)



08

Pháp Lý

Pháp lý

Văn bản quy phạm pháp luật

Quy định mới về mở và sử dụng tài khoản bằng đồng Việt Nam để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam

Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư số 03/2025/TT-NHNN ngày 29/4/2025 về mở và sử dụng tài khoản bằng đồng Việt Nam để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Một số nội dung đáng chú ý của Thông tư bao gồm:

- Nhà đầu tư nước ngoài không được mở tài khoản đầu tư gián tiếp chung (có hai chủ thể trở lên cùng đứng tên mở tài khoản);
- Các lệnh chuyển tiền liên quan đến hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam phải ghi rõ mục đích chuyển tiền để ngân hàng đối chiếu, kiểm tra, lưu giữ chứng từ và thực hiện giao dịch;
- Nhà đầu tư nước ngoài được mở thêm tài khoản đầu tư gián tiếp tương ứng với mã số giao dịch chứng khoán được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam nếu đáp ứng các trường hợp theo quy định của Thông tư;
- Bổ sung một số giao dịch đáng chú ý được phép thực hiện qua tài khoản đầu tư gián tiếp, bao gồm (i) thu/chi chuyển khoản tiền đặt cọc, ký quỹ thực hiện các giao dịch đầu tư gián tiếp, và (ii) thu/chi chuyển khoản khi thực hiện giao dịch mua cổ phiếu không yêu cầu có đủ tiền khi đặt lệnh của nhà đầu tư nước ngoài;
- Giảm tỷ lệ vốn nước ngoài trong doanh nghiệp được coi là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài từ 51% xuống còn 50%. Theo đó, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài từ 50% đến 51% phải mở tài khoản vốn đầu tư trực tiếp (DICA) **trong vòng 12 tháng kể từ ngày 16/6/2025**.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 16/6/2025.

(Thông tư số 03/2025/TT-NHNN ngày 29/4/2025 ban hành bởi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)



Pháp lý

Văn bản khác

Về việc tiếp nhận hồ sơ bản giấy các thủ tục hành chính lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp tại Hà Nội

Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp thuộc Sở Tài chính TP. Hà Nội đã có thông báo số 74/NB-ĐKKD ngày 22/5/2025 về việc tiếp nhận hồ sơ bản giấy thuộc thủ tục hành chính lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp đối với các trường hợp hồ sơ không nộp được trực tuyến qua mạng.

Cụ thể, các hồ sơ lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp nếu thuộc trường hợp không có hoặc không đủ dữ liệu trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận trực tiếp hồ sơ bản giấy tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố - Chi nhánh số 01.

Kết quả giải quyết của các hồ sơ trên vẫn sẽ được hỗ trợ trả qua đơn vị dịch vụ bưu chính công ích đến doanh nghiệp như đối với các hồ sơ nộp trực tuyến qua mạng.

(Thông báo số 74/NB-ĐKKD ngày 22/5/2025 ban hành bởi Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính TP. Hà Nội)

Về việc báo cáo định kỳ tình hình tai nạn lao động 06 tháng đầu năm 2025

Căn cứ theo quy định tại khoản 1, Điều 36, Luật An toàn, vệ sinh lao động và khoản 1, Điều 24 và Phụ lục XII của Nghị định số 39/2016/NĐ-CP, doanh nghiệp phải thực hiện nộp báo cáo tình hình tai nạn lao động 06 tháng đầu năm 2025, kể cả trường hợp trong kỳ báo cáo doanh nghiệp không có phát sinh vụ tai nạn lao động nào.

Theo đó, Sở Nội vụ TP. Hồ Chí Minh và Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn đã có Công văn hướng dẫn về cách thức và thời hạn thực hiện báo cáo cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

Thời hạn nộp báo cáo trước ngày **05/7/2025**.

(Công văn số 5092/SNV-VLATLĐ ngày 11/6/2025 ban hành bởi Sở Nội vụ TP. Hồ Chí Minh và Công văn số 1446/SNV-LĐVL ngày 04/6/2025 ban hành bởi Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn)





Liên hệ



Bùi Tuấn Minh

Phó Tổng Giám đốc phụ trách
+84 24 7105 0022
mbui@deloitte.com



Bùi Ngọc Tuấn

Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0021
tbui@deloitte.com



Đinh Mai Hạnh

Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0050
handinh@deloitte.com



Vũ Thu Nga

Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0023
ngavu@deloitte.com



Vũ Thu Hà

Phó Tổng Giám đốc
+84 24 710 50024
hatvu@deloitte.com



Phạm Quỳnh Ngọc

Phó Tổng Giám đốc
+84 24 710 50070
ngocpham@deloitte.com



Thomas McClelland

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4333
tmcclelland@deloitte.com



Phan Vũ Hoàng

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4345
hoangphan@deloitte.com



Võ Hiệp Vân An

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4444
avo@deloitte.com



Tất Hồng Quân

Phó Tổng giám đốc
+84 28 7101 4341
quantat@deloitte.com



Đặng Mai Kim Ngân

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 710 14351
ngandang@deloitte.com



Trần Quốc Thắng

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 710 14323
qthang@deloitte.com



Vũ Minh Ngọc

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4645
ngocmvu@deloitte.com



Văn phòng

Văn phòng Hà Nội

Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, Hà Nội
Tel: +84 24 7105 0000
Fax: +84 24 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square,
57-69F Đồng Khởi, TP. Hồ Chí Minh
Tel: +84 28 7101 4555
Fax: +84 28 3910 0750

Deloitte.

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết.

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Bắc Kinh, Bengaluru, Hà Nội, Hồng Kông, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Mumbai, New Delhi, Osaka, Seoul, Thượng Hải, Singapore, Sydney, Đài Bắc và Tokyo. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

Deloitte Việt Nam

Tại Việt Nam, dịch vụ chuyên ngành được cung cấp bởi từng pháp nhân riêng biệt, và chi nhánh của pháp nhân đó, được gọi chung là Deloitte Việt Nam.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung và nhằm mục đích tham khảo, do vậy, không một hãng DTTL, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Tài liệu này không cấu thành ý kiến tư vấn đối với người đọc và sẽ không ảnh hưởng đến các ý kiến tư vấn khác do bất kỳ nhân viên của Tổ chức Deloitte cung cấp. Những thông tin thể hiện trong tài liệu này không áp dụng đối với các trường hợp riêng biệt của doanh nghiệp. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào.